

**TÒA ÁN N DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2020/HS-ST
Ngày 04-11-2020

**N DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN N DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thúy Liễu

Các Hội thẩm N dân:

Ông Đào Chiến

Bà Nguyễn Thị Kim Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đàm Nguyên Phượng là Thư ký Tòa án của Tòa án N dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát N dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Xuân Lai, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án N dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo: Nguyễn Văn Th (Canu), sinh năm 1986 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp B, xã B, huyện Ch, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở hiện nay: ấp B, xã B, huyện Ch, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị R; vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: không có; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/5/2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Đỗ Trọng N, sinh năm 1990 (có đơn vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố 4, thị trấn C, huyện Ch, tỉnh Tây Ninh

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1961 (có đơn vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố 4, thị trấn C, huyện Ch, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 19/02/2020, Nguyễn Văn Th cùng anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1980 và anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1983, cùng ngụ ấp B, xã B, huyện Ch, tỉnh Tây Ninh đến cửa hàng trang trí nội thất Minh N thuộc ấp B, xã B, huyện Ch, tỉnh Tây Ninh do anh Đỗ Trọng N, sinh năm 1990, ngụ khu phố 2, thị trấn Ch, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đang trực tiếp quản lý giúp cho cha vợ là ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1961, ngụ khu phố 4, thị trấn Ch, huyện Ch, tỉnh Tây Ninh. Khi đến cửa hàng, Th và anh Bình đề nghị anh N lấy tủ của anh T để bán, do trước đó anh T nhờ anh B tìm chỗ bán tủ do anh T sản xuất ra. Trong lúc trao đổi, do thấy Th và anh T say rượu nên anh N không tiếp chuyện nữa mà mời Th và anh T ra về. Khoảng 20 phút sau, do tức giận việc anh N mời về nên Th cầm một cây dao dài khoảng 30cm, rộng khoảng 10cm từ nhà một mình đi đến cửa hàng Minh Ngọc chém nhiều nhát vào 13 cái tủ các loại gồm: 07 tủ áo bằng sắt, 03 tủ nhựa, 01 tủ áo bằng nhôm kính thủy tinh, 02 tủ áo trẻ em bằng nhựa và 02 bàn trang điểm. Sau khi chém hư hỏng số tài sản trên thì Th vứt bỏ dao trên đường về, không thu giữ được. Anh N trình báo đến Cơ quan Công an về hành vi của Th.

Tại kết luận định giá số 07/KL-HĐĐG ngày 20/4/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận: 13 cái tủ các loại và 02 bàn trang điểm có tổng giá trị ban đầu là 14.007.000 đồng.

Tại kết luận định giá số 19/KL-HĐĐG ngày 04/9/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận: Tổng giá trị còn lại của 13 cái tủ các loại và 02 bàn trang điểm là 5.987.000 đồng.

Như vậy, phần hư hỏng của 13 cái tủ và 02 bàn trang điểm do hành vi của bị can Nguyễn Văn Th gây ra là 8.020.000 đồng ($14.007.000 - 5.987.000 = 8.020.000$ đồng).

Tài liệu, đồ vật thu giữ: không có.

Bản Cáo trạng số 79/CT-VKSCT ngày 30 tháng 9 năm 2020, Viện kiểm sát N dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Quan điểm của Viện kiểm sát: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát N dân trong phần tranh luận giữ quan điểm truy tố bị cáo về tội danh trên, đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ, miễn khẩu trừ thu nhập cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: 13 tủ các loại và 02 bàn trang điểm đã trả lại cho ông H và anh N, bị cáo không có ý kiến gì nên không xem xét xử lý. Bị hại đã nhận số tiền bồi thường thiệt hại 12.000.000 đồng, không yêu cầu bồi thường gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo vô cùng hối hận, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, bị cáo hứa không tái phạm nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, bản ảnh hiện trường, biên bản xác minh cùng các chứng cứ khác trong hồ sơ. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận ngày 19/02/2020, tại cửa hàng trang trí nội thất Minh Ngọc thuộc ấp Bến Cầu, xã Biên Giới, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, bị cáo có hành vi dùng dao chém vào các tài sản bao gồm: 07 tủ áo bằng sắt, 03 tủ nhựa, 01 tủ áo bằng nhôm kính thủy tinh, 02 tủ quần áo trẻ em bằng nhựa và 02 bàn trang điểm làm giảm đáng kể giá trị sử dụng của tài sản. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, nên có đủ căn cứ xác định bị cáo phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo, bị cáo có cha là người có công với cách mạng là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ nên cần có hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt; có 03 tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự quy định tại Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng; hoàn cảnh gia đình khó khăn, phải nuôi dưỡng mẹ già và em ruột bị nhiễm chất độc màu da cam và không thuộc những trường hợp không cho hưởng án treo quy định tại Điều 3 Nghị Quyết Số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án N dân tối cao nên không cần thiết bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội để chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo vẫn có khả năng tự cải tạo, không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng và bồi thường thiệt hại: 13 tủ các loại và 02 bàn trang điểm đã trả lại cho ông H và anh N, bị cáo không có ý kiến nên không xem xét xử lý. Ghi nhận anh N và ông H đã nhận số tiền bồi thường 12.000.000 đồng và không có yêu cầu bồi thường.

[6] Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; **điểm a** khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th (Canu) phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 04/11/2020.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Th cho Ủy ban N dân xã B, huyện Ch, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng và bồi thường thiệt hại: 13 tủ các loại và 02 bàn trang điểm đã trả lại cho ông H và anh N, bị cáo không có ý kiến nên không xem xét xử lý. Ghi nhận anh N và ông H đã nhận số tiền bồi thường 12.000.000 đồng, không có yêu cầu bồi thường.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Nhà tạm giữ;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành;
- PV06 công an tỉnh Tây Ninh;
- Chi Cục THADS huyện Châu Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- TAND tỉnh Tây Ninh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- UBND xã;
- Bộ phận thi hành án;
- Lưu: Hồ sơ, tập án.

Lâm Thúy Liễu